

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST

Ngày : 27- 4 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang

Bà Đinh Thu Hương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Dương Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 23
tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS
ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc V – Sinh năm 1958 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú:
Thôn Y, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình
độ văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Nguyễn Quốc N (đã chết) và bà Trần Thị Ch (đã chết); bị cáo có vợ
và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn
chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Đức L - Sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

Anh Tống Quang A - Sinh năm 1998.

Địa chỉ: C1, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

- Người chứng kiến:

Ông Trần Hải Đ - sinh năm: 1963

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc V không phải là đại lý xổ số, lô tô của Công ty TNHH một
thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Ninh Bình. Đề thu lợi bất chính, ngày 31/12/2017

Nguyễn Quốc V đã nghĩ ra việc vừa bán hàng ăn, vừa bán số lô, số đề tại nhà ở thôn Y, xã Y, thành phố T cho khách đi đường đến quán với tỷ lệ được thua: Đề ghi 1000 đồng nếu trúng được 70.000đồng, lô đánh 01 điểm tương ứng số tiền 23.000đồng nếu trúng được 80.000đồng, lô xiên 3 đánh 01 điểm tương ứng số tiền 10.000đồng nếu trúng được 400.000đồng. Việc đo kết quả số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng trong ngày. Khi bán số lô, số đề cho khách thì Nguyễn Quốc V đã chuẩn bị sẵn các mảnh giấy nhỏ làm cap lô đề để đưa cho khách mua và 01 tờ giấy kẻ ô ly ghi lại các số lô, số đề đã bán để tổng hợp theo dõi.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 31/12/2017 Trần Đức L (sinh năm 1997 trú tại thôn Th, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa) và Tống Quang A (sinh năm 1998 trú tại Cửa Hà 1, xã Cẩm Phong, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa) vào quán của Nguyễn Quốc V1 cơm. Trong lúc L và Quang A đang ăn cơm thì thấy V đang ngồi trên chiếc bàn kê ở sân sau nhà, trên bàn có bút và các mảnh giấy để bán số lô, số đề cho khách qua đường. Trần Đức L đến hỏi mua số lô, số đề thì V đồng ý bán cho L các số lô 97, 98 mỗi số 50 điểm, số lô 89 là 10 điểm, số đề 79 là 70.000đồng tổng cộng là 2.600.000đồng. Sau đó Tống Quang A cũng đến hỏi mua số lô, số đề thì V đồng ý bán cho Quang A các số lô 49, 94 mỗi số 50 điểm, số lô 98 là 10 điểm, các số đề 28, 82 mỗi số 38.000đồng, số đề 36, 63, 17, 71 mỗi số 6.000đồng, tổng cộng là 2.630.000đồng. L và Quang A lần lượt đưa tiền cho V. V ghi các số lô, số đề đã bán cho L và Q vào một tờ giấy để theo dõi, đồng thời ghi các số lô và số đề vào 02 mảnh cap. Khi Việt đưa 02 mảnh cap lô đề cho L và Quang A thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã thu giữ của V 01 chiếc bút bi màu xanh, mực màu xanh; 01 tờ giấy ô ly kích thước (24 x 16,5) cm ghi các số lô, số đề mà V đã bán trong ngày 31/12/2017 có chữ ký của Nguyễn Quốc V và số tiền 6.803.000đồng do V tự nguyện giao nộp. Thu giữ của L và Quang A 02 mảnh giấy cùng có kích thước (6,8 x 4,6) cm trên 02 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề của Nguyễn Quốc V bán cho L và Quang A.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Quốc V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT – VKS - TPTĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Vra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, tranh luận, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 248, điểm h và p khoản 1 và khoản 2 điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V từ 8.000.000đồng đến 10.000.000đồng

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.230.000đ là tiền mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 539.000đ là tiền mà Nguyễn Quốc V đã bán số lô, số đề cho khách qua đường.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bút bi màu xanh, mực màu xanh đã thu giữ của Nguyễn Quốc V sử dụng vào việc ghi số lô, số đề trong ngày 31/12/2017.

Trong quá trình điều tra, ông Trần Hải Đ trình bày: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2017 ông được tổ công tác của Công an thành phố Tam Điệp mời đến nhà Nguyễn Quốc V để chứng kiến việc công an thành phố Tam Điệp bắt quả tang Nguyễn Quốc V có hành vi bán các số lô, số đề cho 2 người thanh niên là Tống Quang A và Trần Đức L. Tại đây các anh Công an thu giữ 01 tờ giấy ô ly có ghi các số lô, số đề, lô xiên mà Nguyễn Quốc V đã thống kê ghi lại, thu giữ 01 bút bi vỏ màu xanh, 02 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề và thu giữ số tiền 6.803.000đồng sau đó Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quốc V.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Đức L và anh Tống Quang A, phù hợp với tang vật đã thu giữ. Mặt khác được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 31/12/2017 Nguyễn Quốc V đã có hành vi bán các số lô số đề với tổng số tiền là 5.230.000đ .

Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra tại nơi tập trung đông dân cư, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Yên Sơn nói riêng và trên địa bàn thành phố Tam Điệp nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”. Do vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc V đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” so với khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009 thì khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nặng hơn. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo. Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009 là có căn cứ đúng pháp luật

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h và p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, số tiền mà bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”. Do áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là phạt tiền nên Hội

đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quốc Việt.

[7] Trong vụ án này, đối với hành vi mua bán số lô, số đề của Trần Đức L và Tống Quang A vào ngày 31/12/2017, số tiền L và Quang A dùng vào việc mua số lô, số đề của mỗi người đều dưới 5.000.000đồng. L và Quang A đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi thì hành vi của L và Quang A không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Ngày 05/3/2018 Công an thành phố Tam Điệp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đức L và Tống Quang A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 mảnh giấy ô ly kích thước (24 x 16,5) cm thu giữ của Nguyễn Quốc V đã ghi lại những số lô, số đề bán cho Quang A và L có chữ ký của Nguyễn Quốc V và 02 mảnh giấy đều có kích thước (6,8 x 4,6) cm thu giữ của Quang A và L trên hai mảnh giấy này có các số lô, số đề có chữ ký của L và Quang A. Những chứng cứ này đã được lưu trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ xử lý đối với bị cáo.

- Đối với 01 (một) chiếc bút bi màu xanh, mực màu xanh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 5.320.000đ thu giữ của bị cáo đây là số tiền mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 1.034.000đồng là của bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 539.000đồng là tiền mà bị cáo đã bán những số lô, số đề cho khách qua đường Cơ quan điều tra không xác định được là bị cáo đã bán cho ai do vậy số tiền này cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Hội đồng xét xử đã áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 của Quốc Hội là không cần thiết.

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo là bệnh tật có các giấy tờ tài liệu xuất trình không có khả năng thu nhập theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là không có căn cứ bởi lẽ bị cáo chưa phải người già mất khả năng lao động.

[9] Hội đồng xét xử đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là không có căn cứ bởi lẽ đối với số tiền 5.000.000đ bị

cáo hoàn trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đây là quan hệ dân sự chứ không phải là bị cáo sửa chữa khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội: Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, Điều 30 ; điểm h và p, khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

- Xử phạt:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quốc V 8.000.000đ (Tám triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước .

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

+ Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.769.000đồng (Trong đó có 5.230.000đ là tiền mà bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc và 539.000đ là tiền mà Nguyễn Quốc V đã bán số lô, số đề cho khách qua đường): Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc bút bi màu xanh, mực màu xanh là chiếc bút mà bị cáo đã sử dụng để ghi các số lô, số đề.

Những vật chứng trên Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo theo giấy ủy nhiệm chi ngày 21 tháng 3 năm 2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2018 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quốc V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Vũ Ngọc Tú**